

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61 /2014/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2014

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: C
	Ngày: 13/11

THÔNG TƯ

**Quy định tiêu chí phân loại cảng thủy nội địa và
công bố danh mục cảng thủy nội địa**

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định tiêu chí phân loại cảng thủy nội địa và công bố danh mục cảng thủy nội địa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tiêu chí phân loại cảng thủy nội địa và công bố danh mục cảng thủy nội địa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến phân loại và công bố danh mục cảng thủy nội địa.

Điều 3. Tiêu chí phân loại cảng thủy nội địa

1. Các tiêu chí phân loại cảng thủy nội địa bao gồm:

a) Vị trí, vai trò và tầm quan trọng của cảng thủy nội địa đối với phát triển kinh tế - xã hội của vùng, địa phương hoặc một khu vực của địa phương;

b) Quy mô của cảng thủy nội địa bao gồm: cơ sở hạ tầng cảng, khả năng tiếp nhận phương tiện lớn nhất và số lượng hàng hóa, hành khách thông qua cảng trong 01 (một) năm.

2. Việc phân loại cảng thủy nội địa thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Công bố danh mục cảng thủy nội địa

1. Thẩm quyền công bố danh mục cảng thủy nội địa

a) Bộ Giao thông vận tải công bố danh mục cảng thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng đi qua hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công bố danh mục cảng thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương.

2. Trình tự công bố danh mục cảng thủy nội địa

a) Cục Đường thủy nội địa Việt Nam lập danh mục cảng thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng đi qua từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, trình Bộ Giao thông vận tải trước ngày 20 tháng 12 hàng năm để công bố;

b) Sở Giao thông vận tải lập danh mục cảng thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trước ngày 20 tháng 12 hàng năm để công bố;

c) Cơ quan có thẩm quyền công bố danh mục cảng thủy nội địa quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này công bố danh mục cảng thủy nội địa trước ngày 31 tháng 12 hàng năm theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Sau khi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công bố danh mục cảng thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải gửi danh mục cảng đã công bố về Cục Đường thủy nội địa Việt Nam trước ngày 15 tháng 01 hàng năm; Cục Đường thủy nội địa Việt Nam tổng hợp báo cáo Bộ Giao thông vận tải trước ngày 25 tháng 01 hàng năm.

3. Cơ quan có thẩm quyền công bố danh mục cảng thủy nội địa quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này hàng năm phải đăng tải danh mục cảng thủy nội địa đã công bố trên trang thông tin điện tử do mình quản lý.

Điều 5. Điều khoản thi hành

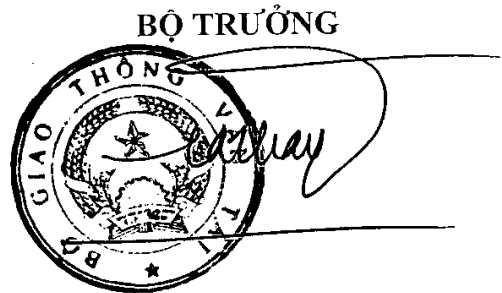
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh về Bộ Giao thông vận tải để xem xét, giải quyết./. tc

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công TTĐT của Chính phủ;
- Trang Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Công báo;
- Báo GT, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, KCHT.



BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng